TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 193/2026/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 25 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2026/TLST-HN&GĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Quàng Thị D - Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Bản B, xã T, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Lèng Văn H - Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Bản B, xã T, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quàng Thị D và anh Lèng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân**:** Chị Quàng Thị D và anh Lèng Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung**:** Chị Quàng Thị D và anh Lèng Văn H thỏa thuận thống nhất với nhau như sau: Giao cháu Lèng Đức Mạnh, sinh ngày 30/6/2013, cho chị Quàng Thị D là mẹ đẻ cháu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cho

đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có đủ khả năng lao động. Chị D không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con cùng với chị.

Anh Lèng Văn H được quyền đi lại chăm sóc, thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở. Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung có thể được thay đổi sau khi ly hôn khi có đơn yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng, nương: Chị Quàng Thị D và anh Lèng Văn H không có.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 147/BLTTDS; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chị Quàng Thị D và anh Lèng Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Quàng Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000390 ngày 15/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Chị Quàng Thị D được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng. Chị Quàng Thị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 2 – Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Thanh An, tỉnh Điện Biên *(Nơi ĐKKH);*
- Kế toán (để biết);
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lò Văn Dinh